

Số: 12/2021/QĐST- HNGĐ

Tam Điệp, ngày 16 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị T**, sinh năm: 1988
Địa chỉ: Tổ 22, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **Anh Trương Đình H**, sinh năm: 1983
Địa chỉ: Tổ 22, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Trương Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung, con riêng:

Sau khi ly hôn, anh Trương Đình H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Đức A, sinh ngày 25/4/2011.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T và anh H tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng.

Về con riêng: Chị Vũ Thị T và anh Trương Đình H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng:* Chị Vũ Thị T và anh Trương Đình H đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Chị Vũ Thị T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0001698 ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Chị Vũ Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND xã Đ, thành phố T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú